

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 04/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Danh, ông Huỳnh Công Trí và ông Nguyễn Hồng Thái;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đáng – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên và điểm cầu thành phần – Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Yên; Toà án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn N, (tên gọi khác: Nục) - sinh ngày 18 tháng 4 năm 1985; Tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố H, phường 9, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh M, sinh năm 1960 và bà Phan Thị Hôn, sinh năm 1960; Có vợ Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1985 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/3/2005 bị Công an thành phố Tuy Hoà xử phạt 200.000 đồng về hành vi đánh người khác gây thương tích, đã nộp phạt ngày 07/3/2005; Ngày 29/01/2010 bị TAND thành phố Tuy Hoà xử phạt 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 30/8/2011. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/8/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Yên; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn N:* Ông Trần Ngọc Quỳnh, Luật sư văn phòng luật sư Dân Phúc, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lê Thanh T, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn Phú Vang, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lê Thị P, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn V, xã K, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Lê Ngọc T, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn T, xã K, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc V, sinh năm 1984; Nơi cư trú: T, xã K, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30/3/2022, Nguyễn N điều khiển xe mô tô biển số 78C1 – 513.45 đi đến thôn T, xã K, TP Tuy Hòa để chặt cây chuối. Khi đi N mang theo 01 con dao dài 40cm, phần lưỡi dao bằng sắt, dài 30cm, rộng 03cm để trước ba-ga xe. Khi đi đến đoạn xóm B, thuộc thôn T, xã K thì xảy ra va chạm giao thông với xe mô tô biển số 78B1 – 018.2X do ông Lê Thanh T, ở thôn V, xã K, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên điều khiển. Sau khi xảy ra va chạm, hai bên cãi vã qua lại. Lúc này, N cầm con dao đem theo chém 01 cái vào đầu xe mô tô của ông T, làm hư hỏng một số bộ phận của đầu xe. N tiếp tục dùng dao chém liên tiếp 02 cái hướng từ trên xuống trúng vào đầu của ông T, làm vỡ mũ bảo hiểm ông T đang đội trên đầu, gây ra vết thương đỉnh đầu dài 05cm (BL 75, 126-127, 140-141, 153).

Bản kết luận giám định thương tích số 121/TgT ngày 26/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Lê Thanh T bị thương tích 02%, do vật có cạnh sắc gây nên (BL 31-32).

Bản kết luận định giá số 41/KL-HĐ ngày 29/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản TP Tuy Hòa kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô 78B1-018.20 là 535.000 đồng (BL 43).

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSPY-P1 ngày 24/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Nguyễn N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn N vẫn khai nhận tội như đã khai tại Cơ quan điều tra; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn N phạm tội “Giết người”; Áp dụng điểm n Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s, Khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn N từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn N đã bồi thường cho bị hại Lê Thanh T 15.000.000đồng, bị hại T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên không xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: - 01 con dao bằng kim loại, cán bằng gỗ hình trụ, đường kính cán 02cm, dài 10cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, rộng 03cm; - 01 cái mũ bảo hiểm màu đen, phần nhựa bên ngoài phía trên bị vỡ, phần xốp bên trong mũ có 02 đường nứt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả bị cáo gây ra cho bị hại không lớn, bị hại chỉ bị thương tích 02% và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, vắng mặt 02 người làm chứng. Nhưng xét thấy, những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án. Do đó, chấp nhận ý kiến của bị cáo, người bào chữa của bị cáo, bị hại

và Kiểm sát viên, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự. Toà án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn N tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định thương tích và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 30/3/2022, tại thôn T, xã K, TP.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ khi va chạm giao thông, Nguyễn N đã dùng 01 con dao bằng kim loại dài 40cm chém liên tiếp hai cái từ trên xuống trúng vào đầu của ông Lê Thanh T làm vỡ mũ bảo hiểm ông T đang đội trên đầu, gây thương tích tỉ lệ 02%. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, dùng dao là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp hai cái vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, có thể dẫn đến hậu quả chết người nên Cáo trạng số 44/CT-VKSPY-P1 ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Nguyễn N về tội “Giết người” theo điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, việc bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, trước đó đã bị kết án về tội “cố ý gây thương tích”, mặc dù đã được xoá án tích nhưng chứng tỏ khả năng cải tạo của bị cáo rất kém nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, tỷ lệ thương tích gây ra cho bị hại chỉ 02%, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường đầy đủ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s, Khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Nguyễn N đã bồi thường cho bị hại Lê Thanh T 15.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên không xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: - 01 con dao bằng kim loại, cán bằng gỗ hình trụ, đường kính cán 02cm, dài 10cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, rộng 03cm; - 01 cái mũ bảo hiểm màu đen, phần nhựa bên ngoài phía trên bị vỡ, phần xốp bên trong mũ có 02 đường nứt; không sử dụng được và là vật trực tiếp liên quan đến tội phạm, nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tịch thu tiêu hủy theo

điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng đều có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

[6] Đối với hành vi của Nguyễn N dùng dao chém vào đầu xe mô tô 78B1-018.20 của ông Lê Thanh T, làm hư hỏng tài sản trị giá 535.000 đồng nhưng không có yếu tố định tội khác nên không cấu thành tội phạm.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn N bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn N phạm tội “Giết người”;

Áp dụng điểm n Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s, Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn N – 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy: - 01 con dao bằng kim loại, cán bằng gỗ hình trụ, đường kính cán 02cm, dài 10cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, rộng 03cm; - 01 cái mũ bảo hiểm màu đen, phần nhựa bên ngoài phía trên bị vỡ, phần xốp bên trong mũ có 02 đường nứt.

(Các vật chứng đều có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC Đà Nẵng ;
- VKSNDCC Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- PV 06;
- PC 01;
- Sở tư pháp;
- P.KTNV;
- Cục THADS Phú Yên;
- Lưu TA, THS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng